`

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG XUÂN
TỈNH THANH HOÁ
Bản án số: 09/2024/HSST
Ngày 28/3/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH□ỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: **Bà Lê Thị Tâm**
Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Lê Xuân Tơn** – Nghề nghiệp: Cán bộ Phòng giáo dục huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.
2. Ông **Lê Văn Bồng** - Nghề nghiệp: Cán bộ Hội cựu chiến binh thị trấn Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên toà:
Bà: Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 3 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/HSST ngày 21/02/2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo: Lê Huy H, sinh ngày 03/3/2006, tại xã T1, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn 3, xã T1, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông Lê Huy B và bà Nguyễn Thị T; vợ con chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 10/11/2021 bị Công an huyện Thường Xuân ra Quyết định xử phạt hành chính số 90/QĐ-XPHC về hành vi Trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt cảnh cáo. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

+ ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BỊ CÁO LÊ HUY H:
Bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1984
Địa chỉ: Thôn 3, xã T1, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá (*có mặt*);

+ NGƯỜI BÀO CH□A CHO BỊ C□O LÊ HUY H: Bà Phan Thị Nhung - Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp số 6 – Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá (*có mặt*).

+ BỊ HẠI:
1. Ông Hà Văn N, sinh năm: 1966
Địa chỉ: Khu phố XQ, thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (có đơn xin xét xử vắng mặt);
2. Anh Lê Huy T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn 3, xã T1, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ, ngày 08/7/2023 Lê Huy H, trú tại thôn 3, xã T1, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa đi bộ từ thôn TN2, xã XD, huyện TX đến thị trấn Thường Xuân, huyện TX, tìm kiếm các gia đình có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến nhà ông Hà Văn N, ở khu phố XQ, thị trấn TX, huyện Thường Xuân, H thấy cửa cổng nhà ông N không khóa, nên H đi vào nhà ông N để tìm kiếm tài sản trộm cắp, vào đến sân H thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Anpha, màu Trắng, Bạc, biển kiểm soát 36M1-268.10 của gia đình ông N đang dựng ở sân trước bếp ăn, chìa khóa đang cắm sẵn ở ổ khóa. Tuy nhiên, do sợ bị gia đình ông N phát hiện nên H chưa trộm cắp chiếc xe ngay mà đi sang vườn nhà ông Lê Thanh D ở bên cạnh để quan sát. H đứng quan sát được khoảng 05 phút thì xác định gia đình ông N không có ai ở nhà nên H quay lại đi vào đến sân nhà ông N, rồi đi lại nơi để chiếc xe mô tô, dắt chiếc xe ra ngoài đường và lên xe nổ máy điều khiển xe đi ra đến đường Hồ Chí Minh, H tháo biển số xe, rồi tiếp tục điều khiển xe về hướng TP. Hà Nội để tìm nơi tiêu thụ. Đến tối ngày 08/7/2023, khi H đi đến xã TC, huyện LS, tỉnh Hòa Bình thì H nghỉ tại một nhà nghỉ ở xã TC, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Đến sáng ngày 09/7/2023 H tiếp tục điều khiển xe mô tô về hướng thành phố Hà Nội, khi H đang điều khiển chiếc xe trên đường mòn Hồ Chí Minh thuộc địa phận xã TC, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình thì bị Công an xã Thanh Cao phát hiện chiếc xe mô tô H điều khiển không có biển số. Vì vậy đã đưa H và phương tiện về trụ sở Công an xã Thanh Cao, huyện Lương Sơn để làm việc. Quá trình làm việc với Công an xã Thanh Cao, H đã khai nhận hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nêu trên. Sau đó, Công an xã Thanh Cao đã bàn giao Lê Huy H cùng tang vật của vụ án cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân, sau khi phát hiện mất tài sản, ông Hà Văn N đã báo cáo Công an huyện Thường Xuân giải quyết.

Tại kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐGTS, ngày 11/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thường Xuân, Kết luận giá trị của 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, màu Trắng,Bạc, biển kiểm soát 36M1-268.10, tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị 13.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lê Huy H khai nhận ngoài lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. Vào tháng 6/2023, Hưng còn thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô của anh Lê Huy T, ở thôn 3, xã T1, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa là chú ruột của H, cụ thể như sau: Khoảng cuối tháng 6/2023 (H không nhớ ngày cụ thể), vào khoảng 20 giờ, Lê Huy H đi bộ từ nhà mình sang nhà anh Lê Huy T, khi sang đến nơi H quan sát thấy gia đình anh T đã tắt điện đi ngủ, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, biển kiểm soát: 36M1-209.12 dựng ở trong phòng bếp, cửa phòng bếp không khóa, thấy vậy H đi vào bếp nhà anh T trộm cắp chiếc xe mô tô nêu trên nhưng không thấy chìa khóa xe. Sau đó, H đi vào phòng ngủ của anh T để tìm chìa khóa xe thì thấy chìa khóa xe mô tô để ở trên nóc tủ lạnh, H lấy chìa khóa xe và đi quay lại phòng bếp nơi để chiếc xe mô tô. Sau đó H dắt xe mô tô

đi ra ngoài đường, cách nhà anh T khoảng 20 mét thì H nổ máy điều khiển xe mô tô đi theo đường quốc lộ 47 về hướng thành phố Thanh Hóa để tìm nơi tiêu thụ. Đến sáng ngày hôm sau, anh T phát hiện chiếc xe mô tô của gia đình mình bị trộm cắp, nghi người thực hiện hành vi trộm cắp là H, nên đã nói lại sự việc gia đình mình bị trộm cắp xe mô tô cho bố, mẹ đẻ của H là anh Lê Huy B và chị Nguyễn Thị T, cùng trú tại thôn 3, xã T1, huyện TX đồng thời yêu cầu anh Bình và chị Thảo đi tìm Hưng và chiếc xe mô tô về trả lại cho anh T. Sau đó anh B và chị T đi tìm thì phát hiện H đang điều khiển chiếc xe ở khu vực thành phố Thanh Hóa, nên đã đưa H về nhà, đồng thời trả lại chiếc xe mô tô cho anh T.

Tại kết luận định giá tài sản số: 17/KL-HĐĐGTS, ngày 08/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thường Xuân, Kết luận giá trị của 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu xám đen, biển kiểm soát 36M1-209.12, xe đã qua sử dụng tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị 14.000.000 đồng.

Ngày 20/4/2017 UBND xã T1, huyện Thường Xuân cấp giấy xác nhận khuyết tật số: 38396156520042, dạng khuyết tật trí tuệ, mức độ nhẹ và được hưởng chế độ trợ cấp xã hội cho học sinh khuyết tật theo thông tư Liên tịch số 42/2013/TTLT-BGĐĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013.

Ngày 29/8/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã ra quyết định trưng cầu số: 116/QĐ-ĐCSHS trưng cầu Viện pháp y tâm thần trung ương tiến hành giám định tâm thần đối với Lê Huy Hưng.

Tại Kết luận số: 435/KLGĐ ngày 13/12/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương. Kết luận: *"Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Lê Huy Hưng bị bệnh Chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".*

Ngày 20/12/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị cáo đối với Lê Huy H.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Hà Văn N, Lê Huy T không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, màu Trắng, Bạc, biển kiểm soát 36M1-268.10, xe đã qua sử dụng. Xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Hà Văn N. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã trả lại cho ông N quản lý sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT- VKSTX ngày 19/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố Lê Huy H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, khoản 1, Điều 52; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91; Điều 101; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Huy H từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho

hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng, thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về phần trách nhiệm dân sự: Các bị hại ông Hà Văn N, anh Lê Huy T đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

+ Người bào chữa cho bị cáo Lê Huy H có quan điểm bào chữa cho rằng: Đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Quá trình điều tra thành khẩn khai báo, bị cáo là người hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, thời điểm bị cáo phạm tội chưa đủ 18 tuổi; các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 36 của BLHS tuyên phạt Lê Huy H với mức hình phạt thấp nhất, để bị cáo có cơ hội cải tạo tốt thành người công dân có ích cho xã hội. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuân, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ ngày 08/7/2023 tại khu phố Xuân Quang, thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, Lê Huy H đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, màu Trắng, Bạc, biển kiểm soát 36M1-268.10 của ông Hà Văn N, ở khu phố Xuân Quang, thị trấn Thường Xuân huyện Thường Xuân, giá trị chiếc xe mô tô 13.000.000 đồng và trước đó vào cuối tháng 6/2023 Lê Huy H đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, biển kiểm soát: 36M1-209.12 giá trị chiếc xe mô tô 14.000.000 đồng của anh Lê Huy T, trú tại thôn 3, xã T1, huyện Thường Xuân. Tổng tài sản Lê Huy H trộm cắp là 27.000.000 đồng. Hành vi của Lê Huy H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ. Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố Lê Huy H về tội Trộm cắp tài sản là chính xác và có cơ sở.

[3]. Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm

trọng. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo*:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội là người có bệnh hạn chế khả năng nhận thức hoặc điều khiển hành vi; khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi. Các bị hại ông Hà Văn N, anh Lê Huy T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 10/11/2021 bị Công an huyện Thường Xuân ra Quyết định xử phạt hành chính số 90/QĐ-XPHC về hành vi Trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt cảnh cáo. Do đó, bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[5]. *Về áp dụng hình phạt*: Từ những căn cứ trên, bị cáo H có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên việc cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian là không cần thiết mà áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đủ cơ sở cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại ông Hà Văn N, Lê Huy T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Huy H: Không.

[7]. *Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa áp dụng đối với bị cáo*: Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, án phí mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị phù hợp với quy định của pháp luật, do đó được HĐXX chấp nhận.

[8]. Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Lê Huy H, Hội đồng xét xử xem xét.

[9]. *Về án phí:* Bị cáo là người khuyết tật có đơn xin miễn nộp tiền án phí HSST, HĐXX xem xét theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Lê Huy H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*";

Xử phạt: Lê Huy H 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám), thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo

cho Ủy ban nhân dân xã T1, huyện Thường Xuân giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, "*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*". Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*". Bị cáo Lê Huy H được miễn 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/03/2024); Các bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Tâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Công an huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.